

Số: 10 /QĐ-STNMT

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 07 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v phân bổ kinh phí bổ sung từ dự toán ngân sách tỉnh năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Quyết định số 6941/QĐ-UB ngày 25/7/2003 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định 902/QĐ-UBND ngày 05/5/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 87/TB-STC ngày 02/01/2020 của Sở Tài chính về việc cấp kinh phí cho Văn phòng sở và các đơn vị trực thuộc Sở sở Tài nguyên và Môi trường từ dự toán ngân sách năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí bổ sung từ dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 “*phân bổ kinh phí trợ cấp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020*” cho Văn phòng Sở và Các đơn vị trực thuộc sở Tài nguyên & Môi trường - Đơn vị sử dụng ngân sách thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Căn cứ dự toán kinh phí được phân bổ, Văn phòng sở và Các đơn vị trực thuộc Sở sở Tài nguyên & Môi trường có trách nhiệm quản lý và sử dụng theo đúng quy định của luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai, Chi cục trưởng Chi cục Biển và Hải đảo, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Sun*

- Như điều 4;
- Sở Tài chính;
- TTCNTTTNMT (đăng tin);
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Linh
Lê Ngọc Linh

Cấp ngân sách: 2

Đơn vị DT cấp 1: Sở Tài nguyên và Môi trường

Mã chương đơn vị dự toán cấp 1: 426

Mã đơn vị QHVNS: 110 14 75



BẢNG PHÂN BỐ DỰ TOÁN BỔ SUNG NĂM 2020

Kèm theo Quyết định số .10../QĐ-STNMT ngày .07../...01./2020)

Đơn vị sử dụng ngân sách: Trung tâm Phát triển quỹ đất

Mã đơn vị QHVNS : 1062391

Mã KBNN nơi giao dịch : 1711

Chi từ nguồn: kinh phí không tự chủ - kinh phí bổ sung trong năm dự toán 2020

Đơn vị tính : đồng

STT	Nhóm mục chi	Loại	Khoản	Số tiền
1	2	3	4	5
1	Chi thanh toán cá nhân	370	398	57.500.000
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn			
3	Chi mua sắm sửa chữa tài sản			
4	Chi khác			



Cấp ngân sách: 2

Đơn vị DT cấp 1: Sở Tài nguyên và Môi trường

Mã chương đơn vị dự toán cấp 1: 426

Mã đơn vị QHVNS: 110 14 75

BẢNG PHÂN BỐ DỰ TOÁN BỔ SUNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 10.../QĐ-STNMT ngày 07.../01.../2020)

Đơn vị sử dụng ngân sách: Chi cục Biển và Hải đảo

Mã đơn vị QHVNS : 1113380

Mã KBNN nơi giao dịch : 1711

Chi từ nguồn: kinh phí không tự chủ - kinh phí bổ sung trong năm dự toán 2020

Đơn vị tính : đồng

STT	Nhóm mục chi	Loại	Khoản	Số tiền
1	2	3	4	5
1	Chi thanh toán cá nhân	370	398	25.000.000
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn			
3	Chi mua sắm sửa chữa tài sản			
4	Chi khác			



Cấp ngân sách: 2

Đơn vị DT cấp 1: Sở Tài nguyên và Môi trường

Mã chương đơn vị dự toán cấp 1: 426

Mã đơn vị QHVNS: 110 14 75

BẢNG PHÂN BỐ DỰ TOÁN BỔ SUNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 10.../QĐ-STNMT ngày 07.../01.../2020)

Đơn vị sử dụng ngân sách: Chi cục Quản lý đất đai

Mã đơn vị QHVNS : 1113379

Mã KBNN nơi giao dịch : 1711

Chi từ nguồn: kinh phí không tự chủ - kinh phí bổ sung trong năm dự toán 2020

Đơn vị tính : đồng

STT	Nhóm mục chi	Loại	Khoản	Số tiền
1	2	3	4	5
1	Chi thanh toán cá nhân	370	398	62.500.000
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn			
3	Chi mua sắm sửa chữa tài sản			
4	Chi khác			



Cấp ngân sách: 2

Đơn vị DT cấp 1: Sở Tài nguyên và Môi trường

Mã chương đơn vị dự toán cấp 1: 426

Mã đơn vị QHVNS: 110 14 75

BẢNG PHÂN BỐ DỰ TOÁN BỔ SUNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 10./QĐ-STNMT ngày 07./...01./2020)

Đơn vị sử dụng ngân sách: Văn phòng sở Tài nguyên & Môi trường

Mã đơn vị QHVNS : 1062396

Mã KBNN nơi giao dịch : 1711

Chi từ nguồn: kinh phí không tự chủ - kinh phí bổ sung trong năm dự toán 2020

Đơn vị tính : đồng

STT	Nhóm mục chi	Loại	Khoản	Số tiền
1	2	3	4	5
1	Chi thanh toán cá nhân	370	398	105.000.000
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn			
3	Chi mua sắm sửa chữa tài sản			
4	Chi khác			

Cấp ngân sách: 2

Đơn vị DT cấp 1: Sở Tài nguyên và Môi trường

Mã chương đơn vị dự toán cấp 1: 426

Mã đơn vị QHVNS: 110 14 75



BẢNG PHÂN BỐ DỰ TOÁN BỔ SUNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 10 /QĐ-STNMT ngày 07 /.../ 01 /2020)

Đơn vị sử dụng ngân sách: Chi cục Bảo vệ môi trường

Mã đơn vị QHVNS : 1086888

Mã KBNN nơi giao dịch : 1711

Chi từ nguồn: kinh phí không tự chủ - kinh phí bổ sung trong năm dự toán 2020

Đơn vị tính : đồng

STT	Nhóm mục chi	Loại	Khoản	Số tiền
1	2	3	4	5
1	Chi thanh toán cá nhân	370	398	55.000.000
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn			
3	Chi mua sắm sửa chữa tài sản			
4	Chi khác			